Liên minh nuôi trồng thủy sản toàn cầu
Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt (BAP)
Tiêu chuẩn Nhà máy chế biến thủy sản

Phụ lục 4: Quản lý Truy xuất nguồn gốc

Hướng dẫn giải thích, Bản sửa đổi 11/ 2011
Hướng dẫn và Giải thích dành cho đánh giá viên, cơ quan chứng nhận và cơ sở tham gia.

Lời giới thiệu

Yêu cầu truy xuất nguồn gốc của tiêu chuẩn BAP đã được bổ sung qua ban hành ấn phẩm "Hướng dẫn giải thích dành cho cơ sở tham gia và đánh giá viên", Sửa đổi 11/ 2011 mở rộng các tùy chọn và cung cấp một cấp độ thiết thực cao hơn. Sửa đổi này có hiệu lực thực hiện tức thời.

Giải thích và hướng dẫn các lý do thay đổi, các tùy chọn sẵn có và cách tiến hành đánh giá phần này được quy định như sau:

1. Không còn yêu cầu cụ thể đối với hệ thống truy xuất trực tuyến, cở sở được quyền chọn sử dụng bất kỳ hệ thống truy xuất nào, kể cả TraceRegister để chứng minh sự tuân thủ tiêu chuẩn.
2. Bất kỳ hệ thống nào mà cơ sở sử dụng thể hiện việc truy xuất đầy đủ và kiểm chứng dễ dàng, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn đều được chấp nhận.
3. Ngoài ra còn có các biện pháp cụ thể để truy xuất xuôi (cũng như truy xuất ngược).
4. Yêu cầu đánh giá viên thực hiện tính toán cân bằng khối đối với một lô được lựa chọn trong suốt quá trình đánh giá nay đã được sửa đổi, yêu cầu thực hiện tính toán cân bằng khối tổng sản lượng các loài được chứng nhận BAP và các dạng sản phẩm sản xuất trong năm dương lịch vừa qua, so sánh với tổng sản lượng nguyên vật liệu nhận vào trong cùng giai đoạn. Việc so sánh tổng thể này nhằm thẩm tra kết quả là những thông số hợp lý tuy nhiên việc so sánh này không thực hiện với tất cả các ước lượng định mức của từng dạng sản phẩm.
5. Có một phần được bổ sung vào hệ thống quản lý. Phần này xác định số lượng tối thiểu thực hành về truy xuất tùy theo quy mô nhà máy. Phần này cũng chỉ rõ những quy định nhà máy phải có đủ hồ sơ chứng minh có thể thực hiện sự cân bằng khối lượng phù hợp đối với từng mục hoặc từng lô .

6. Sửa đổi lần này không thêm hoặc bổ sung bất kỳ yêu cầu nào mới ngoài tiêu chuẩn ban đầu. Thực tế, bản sửa đổi cung cấp thêm những giải thích chi tiết và rõ ràng hơn để hỗ trợ cho nhà máy, đánh giá viên và cơ quan chứng nhận.
7. Sửa đổi này không yêu cầu đánh giá BAP đầy đủ phải tăng thời gian và chi phí cũng không yêu cầu thêm thời gian để hoàn thành đánh giá so với những yêu cầu trước.

LÝ DO CỦA QUY ĐỊNH

Truy xuất nguồn gốc là một phần chính yếu của chứng nhận BAP cho nhà máy. Phần này liên kết các đầu mối trong chuỗi sản xuất thủy sản và cho phép truy xuất từng lô chế biến ngược về hệ thống nuôi trồng và xuất xứ các thành phần đầu vào. Hoặc, cũng không kém phần quan trọng, truy xuất bất kỳ số lượng đầu vào nào để xem có bao nhiểu sản phẩm chứa các thành phần và số lượng đó.

Yêu cầu trên là thiết yếu vì nhiều lý do, trong số đó là việc triệu hồi khi cần thiết. Triệu hồi có thể do cần giải quyết một vấn đề của bản thân sản phẩm do đó phải truy xuất ngược hoặc do một vài khiếm khuyết hoặc lây nhiễm của bao bì, vận chuyển hoặc các thành phần sử dụng. Trong trường hợp sau thì truy xuất xuôi có thể là cách tiếp cận tốt hơn.

Triệu hồi có thể bao gồm cả các kết quả phân tích chất lượng và an toàn thực phẩm của các phòng thí nghiệm độc lập. Truy xuất nguồn gốc về cơ bản đảm bảo cho người mua rằng tất cả các công đoạn sản xuất đều tuân thủ các yêu cẩu luật định về môi trường, xã hội, an toàn thực phẩm và chất lượng.

Các nhà máy tham gia chương trình có thể lưu giữ hồ sơ giấy tờ những dữ liệu cần thiết trong sổ tay, tập tin, bảng tính hoặc chương trình truy xuất nguồn gốc của mình, miễn là đáp ứng được các yêu cầu của tiêu chuẩn.

ĐÁNH GIÁ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC KHÔNG BÁO TRƯỚC

BAPhoặc cơ quan chứng nhận có quyền thực hiện các cuộc đánh giá truy xuất nguồn gốc ngẫu nhiện, không báo trước. Đánh giá như vậy có thể bao gồm: 1.Đánh giá từ xa, yêu cầu gửi tài liệu hoặc 2. Đánh giá tại hiện trường bao gồm cả tài liệu và hiện trạng cơ sở. Nếu là lựa chọn 1, cơ sở sẽ có một khoảng thời gian giới hạn để cung cấp những tài liệu phù hợp chứng minh hồ sơ truy xuất là sẵn có và thực thi. Nói chung, thời hạn này không vượt quá 48h. Thực hiện được với bất kỳ thời gian nào trong tuần (từ thứ Hai đến thứ Bảy). Buổi sáng làm việc đầu tiên sau 48h, các cơ sở phải cung cấp tài liệu theo yêu cầu (có tính đến sự khác biệt về múi giờ)

HƯỚNG DẪN BỔ SUNG

Ví dụ Truy xuất xuôi: Đánh giá viên chọn ngẫu nhiên một mã lô hoặc mã ngày sản xuất của thành phần bột mì hoặc sulfite tiếp nhận từ 3 tháng trước và thực hiện đánh giá truy xuất đối với thành phần này, yêu cầu các tài liệu chỉ ra loại hàng hóa tiếp nhận, số lượng sử dụng, cho sản phẩm nào, phần còn lại. Nếu nhà máy không xác định được đã sử dụng bao nhiêu, trong những lô sản phẩm nào , khi nào thì như vậy là không phù hợp.

Nếu các tài liệu không liên kết được với nhau (cung cấp được điểm tham chiếu cho điểm kế tiếp) và do đó không thể xác minh được, như vậy là không phù hợp. Ví dụ Lô XX sodiummetabisulfites nhận vào ngày 20/ 10 tổng cộng gồm 50 thùng.Nhà máy trình bày rằng 5 thùng đã được sử dụng trong sản xuất lô YY. Nếu xem xét hồ sơ liên quan việc nhận hóa chất

và lô sản xuất không thấy sự trùng khớp (Lô hóa chất XX không thể hiện gì trong hồ sơ sản xuất YY và/ hoặc lượng sử dụng trong sản xuất lô YY không cho thấy sự tương thích về số lượng của 5 thùng của lô hóa chất XX) thì như vậy là không phù hợp.

*Ví dụ Truy xuất ngược :*Đánh giá viên chọn 2 mã ngày sản xuất hoặc 2 dạng sản phẩm khác nhau và yêu cầu hồ sơ chỉ ra việc truy xuất ngược thông qua toàn bộ quy trình, số lượng, loai và nhận diện từng đầu vào (nông trại, ao nuôi, thành phần, sản phẩm tái chế, bao gói, hóa chất, thức ăn nuôi, con giống, kháng sinh sử dụng, …) tất cả được truy ngược đến tiếp nhận của tất cả các nguyên liệu.

Như trong ví dụ trên, nếu các tài liệu truy xuất ngược không liên kết được hoặc số lượng không trùng khớp và không thể đối chiếu được, thì như vậy là không phù hợp. Vấn đề cũng tương tự nếu các hồ sơ về vận chuyển điểm giao nhận không sẵn có hoặc không liên kết được với các lô sản phẩm thực tế.

THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

Đánh giá truy xuất nguồn gốc (hoặc chuỗi giám sát) phải bao gồm 3 bước, áp dụng với bất kỳ loại hình đánh giá nào:

1. Đánh giá truy xuất nguồn gốc của tài liệu.

2. Kiểm tra xuyên suốt cơ sở vật chất để xác minh sự vận hành phù hợp: nhận diện sản phẩm và tách biệt tất cả các thành phần tiếp nhận, xử lý trong suốt quá trình chế biến, lưu kho, địa điểm xuất hàng để xác minh nhận diện đúng, kiểm soát hàng tồn kho và tách biệt sản phẩm chứng nhận BAP với chưa chứng nhận BAP.

3. Đánh giá quản lý tổng thể hệ thống và hiệu quả của nó (kết hợp bằng chứng khách quan và quan sát từ điểm 1 và 2).

- Đánh giá truy xuất nguồn gốc được thực hiện cùng thời điểm với đánh giá BAP đầy đủ.

- Đánh giá viên lựa chọn lô thành phẩm hoặc mã ngày sản xuất từ danh sách hàng đã xuất của tối thiểu 3 tháng trước (với truy xuất ngược), và từ hồ sơ tiếp nhận các nguyên liệu đầu vào cũng của ít nhất 3 tháng trước (để truy xuất xuôi). (Chính đánh giá viên thực hiện việc chọn mã số lô, dạng sản phẩm, các nguyên vật liệu đầu vào, …)

- Đánh giá viên thực hiện việc chọn mẫu vào buổi sáng ngày đánh giá đầu tiên và ghi chú lại những thông tin sản phẩm đã chọn.

- Tiếp tục thực hiện việc đánh giá trong thời gian các dữ liệu trên được thu thập. Tất cả các thông tin đánh giá viên yêu cầu phải sẵn có không trễ hơn buổi sáng của ngày đánh giá thứ hai.

{Ghi chú: Không chọn sản phẩm để truy xuất ngược từ tủ đông hoặc từ danh sách hàng tồn kho, chưa xuất bán. Việc này sẽ giới hạn phạm vi của đánh giá và không thích hợp cho việc thẩm tra. Nhà máy có thể có rất ít sản phẩm trong tủ đông hoặc có thể không có đủ các dạng sản phẩm mà nhà máy sản xuất. Ngoài ra, việc thực hiện truy xuất nguồn gốc với những sản phẩm trong tủ đông thường chỉ cho phép thẩm tra việc truy xuất trong giai đoạn ngắn của sản xuất (vì sản phẩm sản xuất từ 1 – 3 tháng trước có thể đã xuất bán).Cuối cùng, nếu sản phẩm chưa được xuất, đánh giá viên sẽ không đánh giá được hồ sơ truy xuất nguồn gốc có liên quan đến vận chuyển xuất hàng).

Bảng dưới đây quy định số lượng thực hiện truy xuất nguồn gốc tối thiểu yêu cầu bởi đánh giá viên. Số lượng thực hiện có thể tăng tùy quyết định của đánh giá viên.

Số lượng tối thiểu thực hiện truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của đánh giá viên

Quy mô nhà máy	**Số lượng Truy xuất xuôi**	**Số lượng Truy xuất ngược**
Nhỏ đến trung bình (1 đến 4999 tấn)	1	1
Lớn (5000tấn trở lên)	1	2

- Truy xuất xuôi: Chọn một đầu vào (một đơn vị ao nuôi, một lô bao bì, một thành phần nguyên vật liệu … và thực hiện truy xuất xuôi, tính toán cân bằng/ tương thích về khối lượng/ mẻ. Đánh giá viên không chọn chính xác cùng loại đầu vào mỗi khi tiến hành đánh giá). Với nhà máy có quy mô lớn, chọn 2 thành phần đầu vào khác nhau.

- Truy xuất ngược*: Trong việc chọn đối tượng để truy xuất, cần nhấn mạnh thứ tự quan trọng như sau: 1. Sản phẩm với nhiều ngôi sao được chứng nhận. – 2. Lượng sản phẩm chứng nhận BAP được xuất bán nhiều nhất. – 3. Dạng sản phẩm có nguy cơ cao (sản phẩn chin hoặc tẩm bột). Với nhà máy có quy mô trung bình và lớn, chọn 2 dạng thành phẩm hoặc loài khác nhau

  * Với sản phẩm 1 sao, truy xuất ngược đến đầu nhận vào nhà máy.
  Với sản phẩm 2 sao, truy xuất ngược đến trang trại nuôi.
  Với sản phẩm 3 sao, truy xuất ngược đến trại cung cấp giống
  Với sản phẩm 4 sao, truy xuất ngược đến nhà máy cung cấp thức ăn.